

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HOÀI ÂN  
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - tự do - hạnh phúc**

*Bản án số: 206/2021/HNGĐ-ST*

*Ngày 14 tháng 9 năm 2021*

*Tranh chấp: “Ly hôn, nuôi con chung”*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀI ÂN, TỈNH BÌNH ĐỊNH**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Hoàng Thị Tôi;**

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Phạm Minh Tấn; ông Trần Quý Hòa.

***Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Nam*** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Ông Trần Đức Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 208/2021/TLST - HN GD, ngày 22/7/2021, về việc tranh chấp: “Ly hôn, nuôi con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 155/2021/QĐXX-ST, ngày 31/8/2021; giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Ngô Minh H, sinh năm 1995;

Địa chỉ: Thôn H, xã Ân Hảo Đông, huyện Hoài Ân, Bình Định.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Tuyết N, sinh năm 1994;

HKTT: Thôn H, xã Ân Hảo Đông, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định.

Hiện trú: Thôn P, xã Mỹ An, huyện Phù Mỹ, Bình Định.

Anh H, chị N có đơn xin xét xử vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Tại đơn khởi kiện ngày 19/7/2021 và các văn bản tiếp theo nguyên đơn Ngô Minh H trình bày: Anh và chị N tìm hiểu thời gian ngắn và tự nguyện đi đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Ân Hảo Đông vào ngày 28/12/2018. Sau khi cưới vợ chồng chung sống hạnh phúc cùng gia đình nhà anh

tại thôn H, xã Ân Hảo Đông, huyện Hoài Ân khoảng 20 ngày sau đó vợ chồng cùng nhau vào thành phố Hồ Chí Minh làm ăn sinh sống và sinh được 01 con chung tên Ngô Nguyễn Minh K, sinh ngày 07/9/2019. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2019 phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chính là do thời gian chị N về nhà phía vợ sinh con, còn anh làm nghề hớt tóc nam ở thành phố Hồ Chí Minh, cuộc sống vợ chồng xa cách, chị N không có sự tin tưởng ở anh nên đã nảy sinh ghen tuông vô cớ, vợ chồng cãi nhau gay gắt, xúc phạm nhau; mâu thuẫn vợ chồng hai bên gia đình chưa dàn xếp; giữa anh và chị N đã sống ly thân từ năm 2019 cho đến nay. Nay anh nhận thấy không thể tiếp tục duy trì quan hệ hôn nhân nữa vì hai người không còn yêu thương nhau nên anh nộp đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định giải quyết cho anh được ly hôn với chị N.

Trước đây anh làm nghề tóc nam, thu nhập bình quân mỗi tháng khoảng 20.000.000,đ; nay anh đã về quê sống, việc làm và thu nhập hàng tháng chưa ổn định.

Về Con chung: Anh chấp nhận giao con Ngô Nguyễn Minh K, sinh ngày 07/9/2019 cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng, anh tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000,đ kể từ tháng 10/2021 cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 05/8/2021 bị đơn chị Nguyễn Thị Tuyết N trình bày: Chị và anh H có thời gian tìm hiểu nhau và tự nguyện đi đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Ân Hảo Đông, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định năm 2018, sau khi cưới vợ chồng chung sống hạnh phúc thời gian ngắn thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân chính là do bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung, thường xuyên cãi nhau; từ khi chị sinh con cho đến nay anh H không quan tâm đến mẹ con chị. Nay anh H yêu cầu ly hôn, chị cũng không còn tình cảm với anh H, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị đồng ý thuận tình ly hôn với anh H.

Về con chung: Chị và anh H có một con chung tên Ngô Nguyễn Minh K, sinh ngày 07/9/2019, hiện con đang ở với chị, ly hôn chị yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng, yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000,đ cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Ngoài ra chị không có yêu cầu gì thêm khác.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến như sau:

Về tố tụng: Thẩm phán đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự về việc thu thập chứng cứ, giải quyết vụ án từ khi nhận đơn, thụ lý vụ án đến

trước khi Hội đồng xét xử nghị án đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Hôn nhân giữa anh H và chị N có phát sinh mâu thuẫn; anh H thì cho rằng chị N ghen tuông vô cớ, vợ chồng không có sự tin tưởng nhau, còn chị N thì nói rằng tính tình không hợp, cuộc sống vợ chồng thường cãi nhau và chị cũng cho rằng tình cảm vợ chồng không còn, từ ngày chị sinh con cho đến nay anh H không quan tâm gì đến mẹ con chị. Nay anh H yêu cầu ly hôn thì chị đồng ý; chị yêu cầu tiếp tục nuôi con, yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000,đ; không yêu cầu về tài sản chung, nợ chung là có căn cứ pháp luật.

Từ những nhận xét và đánh giá nêu trên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét quyết định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[ 1] Về tố tụng: Anh Ngô Minh H khởi kiện vụ án ly hôn, nuôi con với bị đơn Nguyễn Thị Tuyết N có hộ khẩu thường trú tại thôn H, xã Ân Hảo Đông, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định theo khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Ngô Minh H và chị Nguyễn Thị Tuyết N có thời gian tìm hiểu và tự nguyện tiến đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Ân Hảo Đông, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định; Giấy chứng nhận kết hôn số 74/2018, ngày 28/12/2018 nên đây là hôn nhân hợp pháp theo quy định của luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Anh Ngô Minh H yêu cầu ly hôn với lý do vợ chồng không có sự tin tưởng nhau, chị N ghen tuông vô cớ, cuộc sống vợ chồng thường cãi nhau; còn chị N thì cho rằng anh H không quan tâm đến chị và con, chị cũng không còn tình cảm với anh H nên đã chấp nhận ly hôn với anh H; điều này cho thấy tình cảm vợ chồng giữa họ đã thật sự khô cạn thì dù có kéo dài thời gian cho cuộc hôn nhân cũng không hạnh phúc, mục đích hôn không đạt được, giữa anh H và chị N đã có thời gian sống ly thân từ năm 2019 cho đến nay nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của anh Ngô Minh H được ly hôn chị Nguyễn Thị Tuyết N là phù hợp với quy định tại các Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về nuôi dưỡng giáo dục con: Anh Ngô Minh H và chị Nguyễn Thị Tuyết N có một con chung tên Ngô Nguyễn Minh K, sinh ngày 07/9/2019, hiện con đang ở với chị N cùng gia đình ông bà ngoại của cháu; anh H thống nhất giao con cho

chị N tiếp tục nuôi dưỡng, anh H tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000đ; nên Hội đồng xét xử thống nhất giao con chung tên Ngô Nguyễn Minh K, sinh ngày 07/9/2019 cho chị N tiếp tục nuôi dưỡng; chấp nhận sự tự nguyện của anh H về việc cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000đ, từ tháng 10/2021 cho đến khi con đủ 18 tuổi.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Không xem xét.

[6] Về án phí sơ thẩm: Nguyên đơn, bị đơn phải chịu án phí theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tham gia phiên Tòa hôm nay là phù hợp với nhận định của Tòa án.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH**

Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 207, Điều 227, 228 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 51; khoản 1 Điều 56, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngô Minh H;

**1.** Về hôn nhân: Anh Ngô Minh H được ly hôn với chị Nguyễn Thị Tuyết N. Giấy chứng nhận kết hôn số: 74/2018, ngày 28/12/2018 của UBND xã Ân Hảo Đông, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định cấp không còn giá trị pháp lý khi bản án có hiệu lực pháp luật.

**2.** Về nuôi con chung: Giao người con chung tên Ngô Nguyễn Minh K, sinh ngày 07/9/2019 cho chị Nguyễn Thị Tuyết N tiếp tục nuôi dưỡng, anh Ngô Minh H tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000đ, từ tháng 10/2021 cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Cha mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu tòa án hạn chế quyền thăm nom con

của người đó. Vì lợi ích của con, các bên có quyền yêu cầu Tòa án ra quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. Về án phí sơ thẩm ly hôn: Anh Ngô Minh H nộp 300.000,đ; Án phí cấp dưỡng định kỳ theo quyết định của Tòa án anh Ngô Minh H nộp 300.000,đ. Anh Ngô Minh H được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0010358, ngày 22/7/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định; còn phải nộp thêm 300.000,đ sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

4. Quyền kháng cáo: Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án vắng mặt trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu Thi hành án, tự nguyện Thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán - chủ tọa phiên Tòa**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- THADS huyện;
- UBND xã Ân Hảo Đông
- Các bên đương sự;
- Lưu Hồ sơ.

**Hoàng Thị Tôi**